

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨ DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2858 /UBND-VHXXH
V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình
cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến
năm 2030

Nghi Dương, ngày 19 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Các thôn dân cư trên địa bàn xã.

Thực hiện Công văn số 13550/VP-VX ngày 13/10/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030;

Thực hiện các Công văn của Sở Khoa học và Công nghệ: số 4993/SKH-CN-HTS&CN ngày 16/10/2026 về việc xác nhận danh sách đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập tháng 10 năm 2026; số 5018/SKH-CN-HTS&CN ngày 16/10/2026 hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các đơn vị, các thôn dân cư trên địa bàn xã quan tâm thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi chính sách của Chương trình để người dân biết và thực hiện quyền lợi

a) Nội dung tuyên truyền

****Địa bàn, khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông***

Căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư số 57/2026/TTBKHCN; Quyết định số 803/QĐ-BD TTG ngày 20/9/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1); Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành đến thời điểm hiện tại: Thành phố Hải Phòng không có thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; không có nhà giàn trên biển. Do đó, đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố không phát sinh địa bàn, khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông và không phát sinh đối tượng thụ hưởng đối với các nhiệm vụ sau:

(1) Các nhiệm vụ hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (từ Nhiệm vụ 1.1 đến Nhiệm vụ 1.5) quy định tại khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 777/QĐ TTg.

(2) Nhiệm vụ 2.5 - Hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất cho cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (bao gồm cả điểm trường), trạm y tế xã (bao gồm cả điểm y tế/điểm trạm y tế xã), điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo (điểm đ khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 777/QĐTTg).

(3) Nhiệm vụ 2.6 - Hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông trên mạng viễn thông cố định vệ tinh tầm thấp cho điểm cộng đồng tại các thôn đặc biệt khó khăn chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất và dịch vụ Internet băng rộng cố định mặt đất (điểm e khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 777/QĐ-TTg).

Trường hợp cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung danh sách thôn, xã đặc biệt khó khăn có liên quan đến địa bàn thành phố (bao gồm danh sách xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo áp dụng cho giai đoạn 2026 - 2030), Sở Khoa học và Công nghệ sẽ rà soát lại và có hướng dẫn bổ sung.

*** Đối tượng được hỗ trợ** sử dụng dịch vụ viễn thông công ích trên địa bàn thành phố gồm:

- Dịch vụ viễn thông phổ cập (Dịch vụ viễn thông di động mặt đất / Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất) Hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp có thẩm quyền công nhận theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ. Người đại diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đăng ký nhận hỗ trợ là người có đủ năng lực hành vi dân sự, có tên trong Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp có thẩm quyền hoặc trong mục “Thông tin cư trú” trên ứng dụng VNeID của thành viên trong hộ.

- Dịch vụ viễn thông di động hàng hải Ngư dân trên tàu, thuyền Việt Nam đánh bắt trên biển; chủ tàu cá là người thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng dịch vụ.

- Hỗ trợ thiết bị đầu cuối (khoản 3 Mục III Điều 1 Quyết định số 777/QĐ-TTg) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, trừ hộ có học sinh, sinh viên đã được hỗ trợ thiết bị đầu cuối từ Chương trình "Sóng và máy tính cho em" và hộ đã được hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước trong các chương trình khác từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm lập danh sách hỗ trợ. Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN và sẽ được triển khai sau khi có hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

***Nguyên tắc hỗ trợ:**

- Mỗi đối tượng chỉ được nhận hỗ trợ thông qua 01 (một) doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông công ích và chỉ được đăng ký sử dụng 01 (một) dịch vụ viễn thông phổ cập tại 01 (một) doanh nghiệp viễn thông. Hộ nghèo, hộ cận

nghèo lựa chọn 01 trong 02 dịch vụ: dịch vụ viễn thông di động mặt đất hoặc dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất.

- Doanh nghiệp viễn thông chỉ cung cấp dịch vụ viễn thông phổ cập cho đối tượng sau khi có danh sách xác nhận của Sở Khoa học và Công nghệ. Chấm dứt hỗ trợ từ tháng tiếp theo tháng thuê bao không còn là đối tượng thụ hưởng theo quy định.

- Trường hợp thời gian sử dụng không đủ tháng, mức hỗ trợ xác định theo khoản 4 Điều 24 Nghị định số 295/2025/NĐ-CP; điểm a khoản 4 Điều 29 Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN: Thời gian sử dụng từ 15 ngày trở lên trong tháng được tính bằng 100% mức hỗ trợ tháng; dưới 15 ngày được tính bằng 50% mức hỗ trợ tháng.

- Đối với dịch vụ viễn thông di động hàng hải (dịch vụ thoại): mỗi tàu cá chỉ được nhận hỗ trợ thông qua 01 (một) doanh nghiệp; thời gian tính hỗ trợ làm tròn theo phút của mỗi liên lạc, thời gian liên lạc có số lẻ giây được làm tròn lên số phút cao hơn liền kề.

b) Hình thức thông tin/Đơn vị thực hiện

- Phòng Kinh tế, các thôn dân cư: Thông tin trực tiếp tới các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, chủ tàu cá trên địa bàn.

- Văn phòng HĐND và UBND xã: Xây dựng bài viết thông tin tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử xã.

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã: Xây dựng bài viết thông tin tuyên truyền trên Fanpage Cổng thông tin điện tử xã, trang Zalo OA và hệ thống loa phát thanh xã.

2. Quy trình lập, xác nhận danh sách đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập

a) Danh sách tại thời điểm bắt đầu thực hiện Chương trình

- Căn cứ Công văn số 4993/SKHCN-HTS&CN ngày 16/10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc xác nhận danh sách đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập tháng 10 năm 2026, trên địa bàn xã Nghi Dương có 23 hộ cận nghèo (có danh sách kèm theo) **được tiếp tục nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích** thuộc Chương trình và **không phải thực hiện đăng ký lại**.

- Phòng Kinh tế, các thôn dân cư: Thông tin trực tiếp tới 23 đối tượng được biết, hoàn thành trong tháng 10/2026.

b) Lập danh sách tăng, giảm, điều chỉnh thông tin hằng tháng

- **Bước 1:** Hộ nghèo, hộ cận nghèo (thông qua người đại diện), chủ tàu cá có nhu cầu nhận hỗ trợ lập Đăng ký sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập theo Mẫu số 03 Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN (ghi theo Hướng dẫn số

04/HTSD Phụ lục III Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN), nộp tại Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Kinh tế).

- **Bước 2:** Phòng Kinh tế rà soát, đối chiếu điều kiện của đối tượng (danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận trên địa bàn; thông tin tàu cá), lập 03 danh sách sau và gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) **trước ngày 10 hằng tháng:**

+ Danh sách đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập (Mẫu số 04 Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN);

+ Danh sách đối tượng không đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập (Mẫu số 04a Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN);

+ Danh sách đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập điều chỉnh thông tin (Mẫu số 04b Phụ lục IV Thông tư số 01/2026/TT-BKHCN).

Trường hợp trong tháng không phát sinh biến động, thông báo bằng văn bản để phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp.

- **Bước 3:** Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp nhận 03 danh sách của phòng Kinh tế, tham mưu Ủy ban nhân dân xã gửi bản chính có ký tên, đóng dấu về Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời gửi kèm tệp dữ liệu điện tử định dạng Excel **trước ngày 15 hằng tháng.**

Trường hợp trong tháng không phát sinh biến động, thông báo bằng văn bản để Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

3. Thay đổi dịch vụ, thay đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và ngừng hỗ trợ

a) Thay đổi sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập tại doanh nghiệp đang cung cấp dịch vụ

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo được thay đổi từ dịch vụ viễn thông di động mặt đất sang dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất và ngược lại; việc thay đổi thực hiện theo quy định về cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp viễn thông nếu có nhu cầu chuyển đổi dịch vụ thuộc phạm vi hỗ trợ của Chương trình.

- Doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm chuyển đổi dịch vụ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng từ tháng tiếp theo sau tháng hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị thay đổi dịch vụ.

b) Thay đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông phổ cập

- **Bước 1:** Đối tượng được hỗ trợ gửi Đề nghị chuyển đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông phổ cập (Mẫu số 01/HTSD Phụ lục III Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN) tới Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội).

- **Bước 2:** Ủy ban nhân dân xã lập Danh sách đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ (Mẫu số 04) đối với doanh nghiệp viễn thông mà đối tượng có nhu cầu chuyển đến và Danh sách đối tượng không đủ điều kiện nhận hỗ trợ (Mẫu số 04a) đối với doanh nghiệp viễn thông mà đối tượng chuyển đi, gửi Sở Khoa học và Công nghệ cùng kỳ báo cáo hằng tháng.

c) Ngừng hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập

- Đối tượng không còn nhu cầu nhận hỗ trợ ghi nội dung đề nghị ngừng hỗ trợ tại Mẫu số 01/HTSD Phụ lục III Thông tư số 57/2026/TT-BKHCN gửi Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội).

- Ủy ban nhân dân xã tổng hợp vào Danh sách đối tượng không đủ điều kiện nhận hỗ trợ (Mẫu số 04a) gửi Sở Khoa học và Công nghệ xác nhận theo quy trình hằng tháng.

4. Đo tốc độ truy nhập internet và hỗ trợ thiết bị đầu cuối

a) Đo tốc độ truy nhập Internet bằng công cụ i-Speed: Các đồng chí Trưởng thôn, đại diện hộ dân được thụ hưởng dịch vụ phối hợp với doanh nghiệp viễn thông tham gia chứng kiến quá trình đo và ký kết quả đo tại địa bàn.

b) Hỗ trợ thiết bị đầu cuối: Phòng Văn hóa - Xã hội, phòng Kinh tế cử đại diện chứng kiến, xác nhận và ký biên bản bàn giao thiết bị đầu cuối cho người dân, bảo đảm việc giao nhận diễn ra công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng danh sách được phê duyệt.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị liên hệ đồng chí Trần Văn Nam - Giám đốc VNPT Kiến Thụy, số điện thoại 0941.935.888 hoặc đồng chí Nguyễn Thị Trang - Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội, số điện thoại 0966.383.829 để được hỗ trợ.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn dân cư nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT; các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lưu Thị Tươi